

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt danh mục nhiệm vụ nghiên cứu khoa học
và phát triển công nghệ thực hiện năm 2025 (đợt 2)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Quyết định số 63/2020/QĐ-UBND ngày 08/9/2020 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Quy chế quản lý và tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 62/TTr-SKHCN ngày 06/5/2025.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt danh mục 02 nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ thực hiện năm 2025 (đợt 2) (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được phê duyệt tại Điều 1 theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực XIII và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPVX;
- Lưu: VT, K8.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**




Lâm Hải Giang

PHỤ LỤC**Danh mục nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ thực hiện năm 2025 (đợt 2)**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND tỉnh)

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả¹	Dự kiến phương án ứng dụng hoặc sử dụng kết quả	Nguồn đề xuất nhiệm vụ (Tên tổ chức, cá nhân đề xuất)	Dự kiến kinh phí (triệu đồng)	Ghi chú²
1	Ứng dụng công nghệ huỳnh quang đa chức năng để phát hiện nhanh vi nhựa trong môi trường nước	- Đánh giá hiện trạng ô nhiễm vi nhựa ở địa phương và nghiên cứu các tiêu chuẩn quốc tế về hàm lượng vi nhựa an toàn trong nước uống ở các quốc gia tiên tiến - Xác định các điều kiện tối ưu (ánh sáng, buồng tối, hệ quang học, máy ảnh) để áp dụng công nghệ huỳnh quang vào việc xác định và đếm vi nhựa trong môi trường nước - Phát triển phần mềm nhận diện vi nhựa, đếm, xác định kích thước vi nhựa có độ chính xác cao (với các loại nhựa có tính huỳnh quang và kích thước từ vài micromet trở lên) - Ứng dụng công nghệ huỳnh quang, máy ảnh với độ phân giải cao, và phần mềm chuyên dụng để chế tạo bộ đếm nhanh vi nhựa có trong môi trường nước. Bộ test có thể đếm chính xác (hơn 90%) số lượng vi nhựa với kích thước vài chục micromet trở lên trong một khoảng bề mặt tương đối rộng (cỡ 20 centimet vuông cho mỗi lần đo).	- Một sản phẩm công nghệ huỳnh quang kết hợp hệ quang tối ưu và máy ảnh độ phân giải cao để đếm nhanh vi nhựa trong môi trường nước - Một bài báo quốc tế hoặc một bài báo trong nước (Q1 trở lên); một báo cáo hội nghị quốc tế và một báo cáo hội nghị trong nước	Kết quả nghiên cứu ứng dụng công nghệ: Công cụ quan trắc, đánh giá môi trường; Dịch vụ phân tích vi nhựa chuyên nghiệp; Làm nền tảng cho các nghiên cứu tiếp theo; Cơ sở đề xuất chính sách quản lý vi nhựa	Công ty TNHH Trung tâm quốc tế Khoa học và giáo dục liên ngành	1.500	Đề tài thuộc lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả ¹	Dự kiến phương án ứng dụng hoặc sử dụng kết quả	Nguồn đề xuất nhiệm vụ (Tên tổ chức, cá nhân đề xuất)	Dự kiến kinh phí (triệu đồng)	Ghi chú ²
		- Sử dụng công nghệ này để đo lường vi nhựa có trong nước uống, trong nước biển và định lượng hóa lượng vi nhựa sinh ra khi dùng túi nhựa một lần với nước nóng, qua đó đưa ra những cảnh báo khoa học về việc sử dụng nhựa một lần.					
2	Ứng dụng công nghệ huỳnh quang kết hợp với camera quang phổ để kiểm định nhanh hàm lượng vitamin B2 và một số chất chỉ định khác trong sữa dạng lỏng	- Xác định cụ thể các yêu cầu và mục tiêu kiểm định khả dĩ với công nghệ huỳnh quang sử dụng camera quang phổ bao gồm các tiêu chí như đánh giá khả năng đo nồng độ vitamin B2 (còn gọi là Riboflavin chỉ định độ tươi mới của sữa, bước sóng), nồng độ NADH và một số chỉ định khác. Việc xác định này có thể thực hiện qua mô phỏng quang học. - Nghiên cứu hệ thống tối ưu cho việc ứng dụng công nghệ huỳnh quang với ánh sáng tử ngoại bao gồm hệ thống ánh sáng kích thích, buồng tối, hệ lọc quang học, hệ cách tử và các camera khoa học có khả năng đo quang phổ. Việc thiết kế cho phép tích hợp vào điện thoại thông minh cũng sẽ được tiến hành sau khi đã tiến hành các thử nghiệm với các hệ trong phòng thí nghiệm. - Phát triển phần mềm để xử lý hình ảnh và tín hiệu huỳnh quang. Xây dựng một dữ liệu với các mẫu chuẩn. Ứng dụng học	- Một nguyên mẫu cầm tay để kiểm định chất lượng sữa - Cơ sở dữ liệu và phần mềm mở cho người dùng - Một bài báo quốc tế (Q1 trở lên)	Kết quả nghiên cứu công nghệ này có thể ứng dụng thành: Thiết bị kiểm tra nhanh tại nhà máy dùng để quản lý chất lượng; Công cụ phân tích nhanh cho phòng kiểm nghiệm; Sản phẩm có khả năng thương mại hóa (thiết bị và dịch vụ kiểm tra nhanh di động)	Công ty TNHH Trung tâm quốc tế Khoa học và giáo dục liên ngành	2.800	Đề tài thuộc lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả ¹	Dự kiến phương án ứng dụng hoặc sử dụng kết quả	Nguồn đề xuất nhiệm vụ (<i>Tên tổ chức, cá nhân đề xuất</i>)	Dự kiến kinh phí (<i>triệu đồng</i>)	Ghi chú ²
		máy và trí tuệ nhân tạo để phát hiện các bất thường trong mẫu kiểm tra khi đối chiếu với các mẫu chuẩn này. - Thiết kế hoàn chỉnh một nguyên mẫu cầm tay để kiểm định nhanh chất lượng của sữa, cụ thể là hàm lượng vitamin B2.					